

Những khía cạnh xã hội học của quá trình đô thị hóa từ làng, xã thành phường ở Hà Nội

ĐỖ MINH KHUÊ

Trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta hiện nay, vấn đề đô thị hóa đã trở thành một hiện tượng xã hội bức xúc. Tại Hà Nội và các thành phố lớn đang diễn ra quá trình đô thị hóa nhanh, trong đó nhiều khu vực ngoại thành, ven đô được sáp nhập vào nội thành. Nhiều làng, xã trở thành phường, phố. Quá trình đô thị hóa đó tác động tới nhiều nhóm xã hội, trên nhiều lĩnh vực khác nhau của đời sống: từ việc sử dụng đất đến xây dựng, kiến trúc nhà cửa; từ sự gia tăng dân cư đến qui mô và kết cấu dân số; từ sự thay đổi môi trường đến biến đổi lối sống và phong tục tập quán. Tóm lại là sự thay đổi cả về đời sống vật chất lẫn đời sống tinh thần. Tuy nhiên, đặc điểm của quá trình đô thị hóa ở Hà Nội hiện nay còn mang nặng tính tự phát, chưa được kiểm soát chặt chẽ. Do đó, bên cạnh mặt tích cực, quá trình này cũng bộc lộ không ít những biểu hiện tiêu cực và khiếm khuyết.

Bài viết này căn cứ vào kết quả nghiên cứu đề tài "*Những biến đổi kinh tế-xã hội ở Dịch Vọng (quận Cầu Giấy-Hà Nội) trong quá trình đô thị hóa từ làng, xã thành phường*" do Viện Xã hội học tiến hành năm 1999.

Dịch Vọng, địa bàn nghiên cứu của đề tài, là một trong 7 phường của quận Cầu Giấy. Quận và phường mới được thành lập tháng 7 năm 1997. Cư dân Dịch Vọng cư trú theo chiều dài gần 2 km dọc đường quốc lộ 32 Hà Nội - Sơn Tây. Phường lại nằm giữa và đan xen với phường Quan Hoa, điều này phần nào gây phức tạp và khó khăn cho việc quản lý dân cư và tình hình trật tự an ninh xã hội.

Quận Cầu Giấy nói chung, phường Dịch Vọng nói riêng, có vị trí địa lý, địa hình, địa chất thuận lợi cho việc xây dựng và phát triển đô thị: cốt đất tự nhiên thuộc loại cao nên tốc độ đô thị hóa và số dân tăng nhanh. Phường Dịch Vọng nằm ở trung tâm quận Cầu Giấy, nên cũng là nơi có nhiều dự án lớn của Nhà nước, thành phố đã và sẽ được triển khai thực hiện, như đường Quốc lộ 32 từ Trung tâm Thủ đô đi sân bay Quốc tế Nội Bài, Làng Quốc tế Thăng Long. Địa bàn của phường cũng có nhiều trụ sở các cơ quan, các trường Đại học và Cao đẳng, các công trình công cộng đô thị, các khu dân cư đô thị,... Những dự án trên là tiền đề thuận lợi cho việc phát triển kinh tế-văn hóa-xã hội của phường, nhưng đồng thời cũng nảy sinh nhiều khó khăn trong công tác xây dựng và quản lý đô thị.

Từ xã chuyển lên phường, Dịch Vọng đang phải đối mặt với nhiều thách thức trong quản lý phát triển đô thị, chẳng hạn như:

- Yêu cầu phát triển sản xuất, giải quyết công ăn việc làm và đời sống cho nhân dân, trong điều kiện ruộng đất canh tác ngày càng mất đi, nhường chỗ cho các công trình đô thị, công trình công cộng, việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất ngày càng tăng,...

- Sự phát triển không hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị ở các khu vực làng xóm, gây nhiều hậu quả như: sự xuống cấp nhanh chóng của đường sá, hệ thống thoát nước thải, ô nhiễm môi trường,...

- Sự mất cân đối giữa hệ thống cơ sở hạ tầng xã hội, các dịch vụ công cộng còn quá thiếu và nghèo nàn về tiện nghi và hình thức hoạt động so với nhu cầu hưởng thụ đời sống văn hóa-tinh thần-giải trí nghỉ ngơi ngày càng cao của cư dân,...

Theo quyết định của Nhà nước thì Dịch Vọng được chuyển từ xã thành phường vào tháng 9 năm 1997. Nhưng quá trình đô thị hóa ở đây đã bắt đầu sớm hơn, vào cuối những năm 1980, đầu những năm 1990. Đó là thời điểm mà đường quốc lộ 32 từ trung tâm thủ đô đi sân bay quốc tế Nội Bài qua cầu Thăng Long bắt đầu trở nên nhộn nhịp. Nền kinh tế mở cửa, dân cư nội thành tăng nhanh, đất ở trung tâm chật chội, khiến nhiều cơ quan, nhiều người dân ở khu trung tâm tản ra các vùng ven đô tìm đất xây trụ sở, làm nhà ở,... Theo lời của những người dân sống lâu năm ở Phường, thì thời điểm đánh dấu những biến đổi đô thị hóa rõ rệt nhất là những năm 1995-1996. Năm 1995 là lúc ở Dịch Vọng người dân bán nhiều đất nhất. Nhiều cơ quan cũng đổ về đây xin cấp, mua đất. Cơ chế mở, nhu cầu đời sống cao, làm phát triển các công trình hạ tầng, xây nhà ở. Sau thời điểm đó, các thủ tục cấp đất của thành phố trở nên chặt chẽ hơn, giá đất cao khiến cho những người dân đến mua trở nên dè dặt. Đến năm 1997, việc bán đất, chuyển quyền sử dụng đất dường như đã chững lại...

Tình hình Dân cư và Lao động

Dân số chia theo độ tuổi và giới tính phường Dịch Vọng 1/1/1998

Độ tuổi	Tổng số	Trong đó	
		Nam	Nữ
0-5 tuổi	1228	629	599
6-10 tuổi	1036	537	499
11-15 tuổi	1039	522	517
16-20 tuổi	3738	1787	1951
21-25 tuổi	2187	1117	1070
26-30 tuổi	1150	605	545
31-35 tuổi	1115	578	537
36-40 tuổi	1231	629	602
41-45 tuổi	826	422	404
46-50 tuổi	646	290	356
51-55 tuổi	448	240	208
56-60 tuổi	384	201	183
Trên 60 tuổi	977	414	63
Tổng số	16005	7971	8034

Có thể thấy, trên toàn phường và trong mẫu khảo sát¹, số thanh niên trong độ tuổi 16-29 có tỷ lệ rất cao, chứng tỏ một dân số trẻ, tiềm năng lao động dồi dào.

- Về trình độ học vấn: Dịch Vọng là phường ven đô, nên trình độ học vấn của dân cư tương đối khá hơn so với các thôn xã ngoại thành khác. Gần một phần tư (24,3%) số người trong mẫu khảo sát ở trình độ cấp 3. Đặc biệt có tới 50% số thanh niên (độ tuổi 20-24) có trình độ cao đẳng, đại học.

Trong mẫu khảo sát, có tới 42,4% số hộ gia đình có trình độ học vấn cao nhất tương đương cao đẳng, đại học (nghĩa là có ít nhất 1 thành viên trong gia đình đang học hoặc đã tốt nghiệp đại học).

Tháp dân số trong mẫu khảo sát 151 hộ gia đình:

Tuổi	Tổng số	Nam	Nữ
0-4	38 6,2%	21 6,9	17 5,4
5-9	37 6,0	17 5,6	20 6,4
10-14	31 5,0	14 4,6	17 5,4
15-19	45 7,3	23 7,6	22 7,0
20-24	70 11,3	33 10,9	37 11,8
25-29	54 8,8	30 9,9	24 7,7
30-34	41 6,6	23 7,6	18 5,8
35-39	47 7,6	26 8,6	21 6,7
40-44	35 5,7	15 4,9	20 6,4
45-49	40 6,5	17 5,6	23 7,3
50-54	39 6,3	18 5,9	21 6,7
55-59	36 5,8	19 6,3	17 5,4
60-64	35 5,7	20 6,6	15 4,8
65-69	25 4,1	11 3,6	14 4,5
70 trở lên	44 7,1	17 5,6	27 8,6

Số người trong gia đình: tính trên toàn mẫu, trung bình mỗi hộ có 4,08 người. Cụ thể như sau:

Số người trong hộ	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Số hộ	2	14	35	53	23	17	5	1	1
%	1,3	9,3	23,2	35,1	15,2	11,3	3,3	0,7	0,7

Theo số liệu thống kê, chỉ trong vòng 3 năm, số dân (kể cả người tạm trú) của phường Dịch Vọng đã tăng gấp đôi. Dân số tăng đột biến như vậy là do:

¹ Cuộc khảo sát chọn mẫu 151 hộ gia đình trên địa bàn phường Dịch Vọng, do Viện Xã hội học tiến hành năm 1999 trong khuôn khổ đề tài khoa học: “Quá trình đô thị hóa từ làng, xã thành phường ở Hà Nội”.

- Nhiều người ở nội thành, ở các khu tập thể cao tầng,... đến mua đất làm nhà, định cư lâu dài. Vì địa bàn này có ưu thế là không quá xa trung tâm thành phố, giá đất còn tương đối rẻ so với những nơi khác.

- Có một số người làng đi thoát ly, làm ăn ở các nơi khác nay về hưu, trở về quê cũ. Ngoài ra, còn có những người là con cả trong gia đình, là trưởng họ sau một thời gian sống ở nơi khác, nay muốn về làng định cư, vì hiện giờ ở đây điều kiện sinh hoạt cũng không khác xa phố phường là mấy.

- Đây là khu vực có nhiều trường Đại học, Cao đẳng nên số sinh viên ở trọ rất đông. Nếu như trên toàn quận Cầu Giấy có khoảng 18.000 sinh viên, thì riêng ở 3 thôn (cũ) của Dịch Vọng đã có 6-7 nghìn, lúc cao điểm lên tới 8 nghìn sinh viên ở trọ. Ngoài số sinh viên, còn có nhiều người tạm trú là lao động tự do theo thời vụ, người làm thuê, người lao động (xích lô, cửu vạn,...). Tính ở thời điểm 1/4/1998, số người tạm trú ở phường là 5.986 người.

Việc làm - Đời sống

Ở Dịch Vọng hiện vẫn còn rất nhiều hộ gia đình trồng lúa, trồng rau màu,... Tuy nhiên, khi chuyển từ xã lên phường, từ ngoại ô trở thành nội thành, một điều tất yếu là không thể đầu tư nhiều cho sản xuất nông nghiệp nữa. Chính sách Nhà nước cần hỗ trợ người nông dân điều kiện đào tạo để họ có thể chuyển đổi ngành nghề; hỗ trợ vốn và cấp đất xây dựng cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp và công nghiệp nhỏ, v.v...

Một vấn đề đặt ra gay gắt là trong khi đất canh tác bị mất, đất thổ cư trở thành hàng hóa, cư dân chưa kịp chuyển đổi nghề nghiệp. Tiền đền bù, bán đất và cả tiền thu nhập nhờ làm nhà cho thuê dù sao cũng chỉ là nhất thời, không ổn định,... Nhiều gia đình nông nghiệp ở Dịch Vọng vẫn không muốn bỏ ruộng, chưa muốn quay lưng lại với hoạt động nông nghiệp, vẫn coi sản xuất nông nghiệp là cái gốc bền vững về kinh tế và bảo lưu được các giá trị văn hóa truyền thống.

Số lượng lớn sinh viên và người lao động ở trọ tại Dịch Vọng ảnh hưởng nhiều đến mọi mặt như đời sống, thu nhập, cơ sở hạ tầng và môi trường, cũng như an ninh trật tự và an toàn xã hội của phường. Thực chất đây là hoạt động kinh doanh tự phát, chưa được hướng dẫn và không có văn bản pháp quy. Hoạt động này liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành quản lý,...

Theo ý kiến của nhiều người dân và cán bộ cơ sở trong xã, đời sống của cư dân Dịch Vọng khá hơn lên chủ yếu là do được đền bù đất, bán đất và có nhà cho thuê, chứ không phải do chuyển đổi nghề nghiệp hay phát triển sản xuất, kinh doanh. Điều này đặt ra cho các cấp chính quyền cần phải có phương hướng phát triển kinh tế, chuyển hướng ngành nghề cho phù hợp với tình hình phát triển đô thị, tạo việc làm cho lao động một cách bền vững.

Cho đến nay, cả phường còn 750 hộ làm nông nghiệp và kiêm nông nghiệp (chủ yếu là trồng lúa, rau), hơn 500 hộ làm cốm, 231 hộ thương nghiệp, buôn bán, 48 hộ làm tiểu thủ công nghiệp (sản xuất bánh kẹo, nghề mộc, hàn xì, cửa sắt...)

Thu nhập: Kết quả khảo sát cho thấy tổng số thu nhập của một hộ gia đình trong phường là 1,576 triệu đồng/ hộ/ tháng. Trong đó, số hộ có thu nhập từ trồng lúa là 21 hộ (13,9%), từ trồng rau màu là 18 hộ (11,9%), từ chăn nuôi là 13 hộ (8,6%), từ buôn bán dịch vụ là 66 hộ (43,7%), từ sản xuất tiểu thủ công nghiệp là 7 hộ (4,6%), từ lương và trợ cấp (cả hưu trí) là 117 hộ (77,5%).

Tỷ lệ cao những hộ có người hưởng lương và hộ có thu nhập từ buôn bán dịch vụ chứng tỏ Dịch Vọng là một phường ven đô có mức độ đô thị hóa đã khá cao. Những hộ thu nhập từ sản xuất nông nghiệp (trồng trọt, chăn nuôi) chỉ chiếm chưa tới một phần tư số hộ được khảo sát.

Đất đai

Cách đây hơn 10 năm, xã Dịch Vọng còn nhiều đất đai nông nghiệp, phần lớn dân cư làm nông nghiệp. Gần đây, trong quá trình đô thị hóa, nhiều dự án lớn của Nhà nước lấy đất nông nghiệp để xây dựng các công trình công cộng và nhà ở, nên tình hình quản lý sử dụng đất đai canh tác và đất công rất phức tạp. Đất nông nghiệp bị thu hẹp đã ảnh hưởng lớn đến công ăn việc làm và đời sống của dân cư.

Quá trình đô thị hóa liên quan đến việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất ở Dịch Vọng đã bắt đầu từ đầu những năm 1990: nhiều cơ quan và đơn vị ở nội thành có nhu cầu đã được cấp hoặc mua đất để sử dụng cho các mục đích khác nhau. Dân cư ở khu vực trung tâm Hà Nội hoặc các khu vực bị giải phóng mặt bằng cũng về Dịch Vọng để mua đất, xây nhà ở. Lý do chủ yếu là vì nơi đây cách không xa trung tâm thành phố, đường giao thông thuận tiện, không khí ít bị ô nhiễm (không có các nhà máy, xí nghiệp công nghiệp lớn), lại nằm trong khu vực phát triển của Thủ đô.

Theo số liệu thống kê, trên phường có khoảng 300 hộ gia đình mất một phần đất canh tác. Hồ ao cũng bị san lấp khá nhiều, có xóm như xóm Mới (thôn Hậu) mất đến 65-70% diện tích đất canh tác (do Nhà nước sử dụng vào các mục đích khác nhau). Ở Dịch Vọng, trước đây nhiều hộ gia đình có từ vài trăm đến hàng nghìn mét đất thổ cư và đất phần trăm. Khi bị lấy đất để giải phóng mặt bằng làm đường giao thông, hoặc các cơ quan xí nghiệp liên doanh xây trụ sở, thì ruộng đất canh tác được đền bù theo giá tiền từ 74.000 đến 130.000đ/m². Có hộ gia đình được vài chục, thậm chí vài trăm triệu đồng. Còn nếu bán đất thổ cư cho cá nhân từ nơi khác đến, giá mỗi mét vuông đất từ 2-3 chỉ đến 1 cây vàng/m², tùy theo vị trí gần hay xa đường lớn.

Diện tích đất trung bình của mỗi hộ gia đình hiện nay đã bị thu hẹp khoảng 30% so với trước năm 1995. Trong các loại đất thì diện tích ao hồ mặt nước và đất canh tác (chỉ có ở thôn Trung và thôn Hậu vì thôn Tiên hiện không còn đất canh tác) bị thu hẹp nhiều nhất. Diện tích mặt nước bị mất tới hơn 3/4, đất canh tác mất 1/3.

Nhà ở, cơ sở hạ tầng và môi trường

Nhà ở xây dựng tại Dịch Vọng có thể chia làm mấy kiểu dạng sau:

1. Những nhà xây dựng từ cách đây vài chục năm, theo kiểu nhà nông thôn truyền thống, 3 gian hoặc 5 gian, 2 chái, mái ngói, có sân gạch, tường hoa, giếng nước. Chủ nhà là dân sống ở đây lâu đời, trước là xã viên hợp tác xã hoặc cán bộ, bộ đội về hưu.

2. Những ngôi nhà xây trong vòng dưới mười năm gần đây, nhà rộng, mái bằng, có hiên, nền cao, khu phụ biệt lập. Chủ nhà là dân gốc ở đây, nhà đất rộng, đã bán đi một phần để lấy tiền xây nhà. Nhà kiểu này thường có sân rộng, vườn nhiều cây cối mát mẻ,....

3. Nhà của những người mới đến định cư tại đây, có diện tích trung bình khoảng dưới 100m², kiểu dáng kiến trúc hiện đại, khép kín, vật liệu xây dựng đắt tiền, có cây cảnh, non bộ,...

Kiểu quần cư nhà ở: hơn một nửa số hộ được hỏi (56,1%) có nhà nằm trong cụm nhà của anh chị em, họ hàng. Điều này chứng tỏ mô hình quần cư làng xã còn chiếm vị trí đáng kể trong các hộ gia đình ở Dịch Vọng hiện nay.

Xây dựng và cải tạo nhà ở: Trong toàn mẫu khảo sát, có 41,1% số hộ gia đình có xây mới nhà của từ năm 1995 và mục đích xây dựng này là:

- Để ở	51,6%
- Để sản xuất, kinh doanh	3,2%
- Để cho thuê	35,5%
- Để ở và sản xuất	3,2%
- Để ở và cho thuê	6,5%

Cũng trong thời gian trên, có 34,4% số hộ có sửa chữa, cải tạo nhà ở, cụ thể:

- Nâng thêm tầng	13,2%
- Xây thêm phòng để ở	7,5%
- Xây phòng để cho thuê	34,0%
- Xây thêm nhà phụ, bếp	17,0%
- Nâng cấp, làm mới lại nội thất	15,1%
- Khác (làm sân, tường bao...)	32,7%

Như vậy, các hoạt động xây dựng và cải tạo nhà ở nhằm mục đích chính là cải tạo điều kiện ở của gia đình và xây thêm phòng để làm dịch vụ cho thuê nhà, hầu như rất ít gia đình xây nhà với mục đích sản xuất, kinh doanh,...

Cũng có ý kiến cho rằng, việc xây dựng nhà cửa ở Dịch Vọng phần nào làm mất đi cảnh quan truyền thống của làng quê ven đô: nhà ở xây sát đường đi, không còn cây xanh, chỉ thấy bê tông, dân chỉ cần nhà cao cửa rộng, không chú ý đến cảnh quan chung, do đó cần có hướng dẫn, tư vấn thiết kế, xây dựng,...

Cơ sở hạ tầng: công tác quy hoạch cơ sở hạ tầng như cấp nước sinh hoạt, cấp điện, thu gom chất thải trước đây chủ yếu phục vụ nhu cầu của cư dân trong xã, phường. Nhưng gần đây, số dân tăng đột biến, đặc biệt là sự xuất hiện của dòng người tạm trú (như sinh viên), khiến cho cơ sở hạ tầng ở Dịch Vọng bị quá tải, không đáp ứng được nhu cầu dân số thực tế.

Từ xã lên phường, cơ sở hạ tầng ở Dịch Vọng chưa theo kịp đà phát triển, còn nhiều ý kiến cho rằng không được bằng ở khu vực trung tâm thành phố, cụ thể:

- *Về điện sinh hoạt:* Trong số hơn 4.400 hộ dân, hiện đã có 3.200 hộ có đồng hồ đo điện. Trên địa bàn Phường có 5 trạm biến áp và 9 km đường dây hạ thế. Tuy nhiên, đường làng chỉ có 4 km có đèn chiếu sáng, đường ngõ 6 km. So với tiêu chuẩn của nội thành thì điện chiếu sáng đường như vậy còn quá ít - đây cũng là ý kiến của nhiều người dân khi được phỏng vấn.

- *Nước sạch:* mấy năm trước, thôn Hậu thuộc phường Dịch Vọng được chọn như một khu vực ngoại thành làm thí điểm việc cung cấp nước sinh hoạt của hệ thống cấp nước Phần Lan đến từng hộ gia đình. Việc cung cấp nước sạch lúc đó rất tốt, "nước có thể lên đến tầng 2". Hiện nay, trong số hơn 4.400 hộ dân đã có 3.200 đồng hồ đo nước.

- *Đường giao thông:* điểm rõ nét nhất qua quan sát và phỏng vấn các hộ gia đình ở Dịch Vọng là tình hình đường sá, đi lại đã được cải thiện rất nhiều. Huyện Từ Liêm trước đây, và quận Cầu Giấy hiện nay đã đầu tư kinh phí trải nhựa 12 km đường ô tô trên địa bàn phường. Chính quyền và nhân dân trong phường cùng góp vốn theo phương thức "nhà nước và nhân dân cùng làm" bê tông hóa hầu hết đường làng, ngõ xóm, khiến cho điều kiện đi lại ở đây thay đổi hẳn.

- *Rác thải*: từ khi trở thành phường của nội thành, Công ty Môi trường đô thị đã tổ chức có xe thu gom rác hoạt động trên địa bàn. Hầu hết các gia đình trong phường đã để rác thải tập trung, không như trước đây, đốt hoặc chôn trong vườn hay đổ xuống ao. Tuy nhiên, vẫn có ý kiến cho rằng, xe rác của Công ty mới chỉ đến các đường, ngõ lớn,...

- *Thoát nước*: việc thoát nước thải ở Dịch Vọng là vấn đề nghiêm trọng hiện nay. Vì số dân quá đông, lượng nước thải quá lớn nên hệ thống cống thoát nước (nhất là hệ thống cống nổi ở thôn Hậu) bị quá tải, nước thải lại chảy ra ruộng, làm chết lúa màu, chuột bọ được dịp phát triển. Có trường hợp người nông dân làm ruộng, do nước thải bẩn, đã bị mắc bệnh ngoài da.

- *Cơ sở hạ tầng xã hội*: trong phường chỉ có hai trường cấp 1, một trường cấp 2, không có trường cấp 3. Học sinh lớn phải học ở các phường khác. Trạm y tế của phường cũng không đáp ứng được với nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng cao của dân cư hiện nay. Nhiều người khám chữa bệnh tư nhân hoặc đến các bệnh viện lớn ở khu vực lân cận (Bệnh viện Giao thông Vận tải, Bệnh viện Quận, Thị trấn,...)

Trước đây, thị trấn Cầu Giấy của huyện Từ Liêm không có các cơ sở văn hóa. Từ xã lên phường, Dịch Vọng cũng rất thiếu các điểm vui chơi, giải trí. Mỗi xóm trong phường đều có trụ sở, nhưng chỉ để họp hành. Rất nhiều ý kiến đề đạt cần có chỗ vui chơi cho trẻ em, sân tập cho người già...

Các cụ già ở xóm Vĩ Hậu buổi sáng phải đi tập ở công viên Thủ Lệ hoặc sân Cửa hàng Bách hóa Quận, nên đã đề nghị lấp ao để làm sân vận động, nhưng lại ảnh hưởng đến quy hoạch, môi trường. Ở thôn Trung, sân đình buổi sáng là chỗ tập thể dục của người già, ban ngày là nơi họp chợ, buổi chiều là sân đá bóng của thanh niên, tối biến thành chỗ trẻ em chơi,...

Có thể nói, cơ sở hạ tầng được đông đảo người dân ở Dịch Vọng chú ý tới khi được hỏi về những biến chuyển khi chuyển từ xã lên phường. Trong khi có rất nhiều ý kiến ca ngợi sự tiến bộ của đường sá (đổ bê tông, sạch sẽ, phong quang) và các dịch vụ như cửa hàng, cửa hiệu phong phú và sẵn có đáp ứng nhu cầu hàng hóa, thì rất nhiều ý kiến phàn nàn về hệ thống nước thải quá kém và thiếu sân chơi, nơi sinh hoạt văn hóa...

Quản lý xã hội

Từ khi chuyển từ xã thành phường, Dịch Vọng đã giải thể tổ chức cũ là xóm để thành lập các tổ dân phố, hoạt động theo đúng quy định đối với phường nội thành. Ủy ban phường có đủ các "ban bộ" rõ ràng, không "tùy tiện như chính quyền xã" trước kia, nên người dân cần giải quyết việc gì cũng thuận tiện hơn. (Tuy vậy, vẫn có ý kiến cho rằng dưới thời hợp tác xã, dân gặp lãnh đạo tự do, thoải mái hơn, giữa cán bộ lãnh đạo xã và dân thân mật hơn, từ khi lên phường thì hợp tác xã nông nghiệp và người làm ruộng "bị bỏ rơi"...))

Qua khảo sát, cho thấy ý kiến của nhân dân đánh giá về chính quyền như sau:

- Từ khi trở thành phường, các thủ tục hành chính rõ ràng và tuân thủ theo luật pháp hơn. Chẳng hạn trước đây, khi người dân có vấn đề gì thì thường đi thẳng lên Ủy ban Nhân dân xã để giải quyết. Nay theo đúng trình tự: qua tổ, phường, quận tới thành phố.

- Các công tác như tư pháp, an ninh, địa chính, công tác đoàn thể phân chia rõ ràng, người dân biết phải gặp ai phụ trách công việc gì.

- Trước đây Ủy ban xã chỉ làm việc, tiếp dân vào buổi sáng, nay làm việc cả ngày.

Tuy nhiên, vẫn có nhiều ý kiến phàn nàn có liên quan đến công tác chính quyền như sau:

- Từ khi trở thành phường, chỉ chú ý cơ cấu tổ chức, đất đai, quy hoạch, còn việc canh tác và đời sống nông dân bị bỏ rơi.

- Nhiều người dân chưa quen với các thủ tục hành chính mới, vẫn quen với lối làm việc xuề xòa, dễ dãi như khi còn là xã.

- Cần quy hoạch tốt hơn các công trình công cộng như trường học, chợ và nhà ở, khu dân cư.

- Xã trở thành phường đơn thuần chỉ là thay tên gọi, Dịch Vụ thật ra chưa có bộ mặt của một phường nội thành, ví dụ môi trường, cống rãnh quá bẩn...

- Giảm thuế cho nông dân

- Khi cắt điện, cắt nước phải thông báo trước...

Tóm lại, đây là những vấn đề vừa mang những đặc điểm chung với các phường nội thành, vừa có những nét riêng của một phường ven đô mới gia nhập nội thành.

Đời sống văn hóa, tinh thần

Dịch Vụ có bề dày lịch sử, còn lưu giữ được nhiều di tích và cổ vật đáng quý. Xóm nào cũng có đình, chùa riêng. Trong đó, có một số ngôi chùa, nổi tiếng như Chùa Thánh Chúa, một thắng cảnh đẹp với 1.000 năm tuổi; chùa Duệ đã có 966 năm nay; chùa Hà vẫn còn quả chuông quý đúc từ thế kỷ 18.

Đáng chú ý là xóm được coi là một đơn vị lễ nghi tôn giáo, tế lễ đình đám nên mặc dù xóm to, xóm nhỏ, mỗi xóm có riêng một ngôi đình.

Mấy năm gần đây, dân cư ở Dịch Vụ đông đúc hơn, nên đời sống, quan hệ cũng trở nên phức tạp và đa dạng. Những người mới ở nội thành nhập cư về, đem theo lối sống đô thị, có ảnh hưởng nhất định đến cư dân bản địa. Nhìn bề ngoài thì thấy mật độ nhà cửa, xe cộ đi lại dày hơn, các cửa hàng, cửa hiệu nhan nhản: bia hơi, làm đầu... Những cư dân cũ của Dịch Vụ cũng thay đổi nếp sống, nếp sinh hoạt: sáng sáng họ cũng ra quán ăn quà, phở, bún, xôi...

Tuy nhiên, theo ý kiến của đa số nhân dân trong phường, các quan hệ họ hàng, làng mạc truyền thống vẫn được giữ gìn, bảo tồn. Vì đa số dân cư vẫn là người gốc ở đây nên có quan hệ dòng tộc, dây mơ rễ má với nhau. Ngay cả những người dân gần trục đường 32, thuộc phường Quan Hoa nhưng chỉ có hộ khẩu là ở thị trấn, còn vẫn là gốc Dịch Vụ, vẫn qua lại thăm hỏi lẫn nhau hàng ngày.

Những người dân nhập cư, nếu là người già, hoặc gốc gác ở nông thôn, thì dễ dàng hòa nhập hơn với dân bản địa. Người mới đến cũng có thể làm tổ trưởng dân phố, bí thư chi bộ, tham gia sinh hoạt các lễ, hội... không có sự phân biệt cũ-mới.

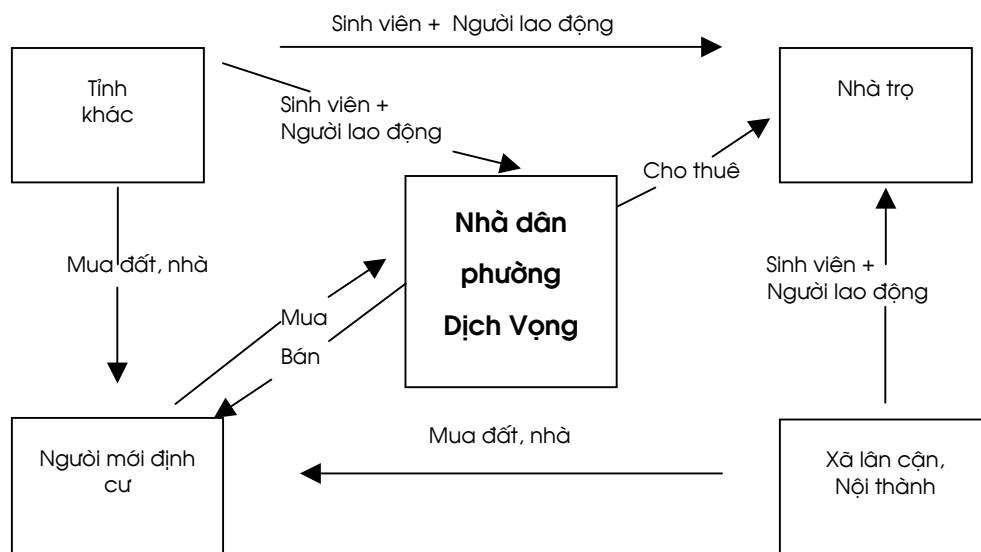
Trả lời câu hỏi "*Trong vòng một năm nay ông(bà) có tham gia sinh hoạt trong các tổ chức hay hoạt động sau đây không?*", thu được kết quả tỷ lệ những người trả lời có tham gia như sau:

1. Hội làng	48,3%
2. Đi lễ ở đình, chùa	58,9%
3. Họp họ	53,6%
4. Giỗ tổ, giỗ gia tiên	64,2%
5. Lễ thượng thọ	41,7%
6. Đi dự kỷ niệm sinh nhật	16,6%

7. Hộ tập dân phố	55,6%
8. Hộ đoàn thể (phụ nữ, thanh niên,...)	50,3%
9. Các hộ khác (đồng môn, đồng niên)	11,3%

Hiện nay, xóm nào cũng có Nhà văn hóa rộng rãi làm nơi hội họp, sinh hoạt chung. Dân trí được mở mang, các sinh hoạt đoàn thể tổ chức thường xuyên, vui vẻ hơn. Các hoạt động hội làng, lễ hội vẫn được tổ chức đều đặn, những trò chơi được khôi phục. Các hình thức lễ cưới, lễ tang vẫn duy trì phần nào. Chẳng hạn đám cưới ít khi mời ra nhà hàng, khách sạn, phần lớn nấu lấy ở nhà vài chục mâm,... nhưng cũng có những thay đổi nho nhỏ: khi có dịp ma chay, hiếu hỉ, "đi *phần lớn bằng phong bì, chứ không trầu cau hương hoa lãng phí như ngày xưa*". Quan hệ tình làng nghĩa xóm vẫn sâu đậm chứ không hoàn toàn mất hẳn, kiểu "đèn nhà ai nhà nấy rạng". Cũng không có quan niệm nặng nề về dân chính cư hay dân ngụ cư. Cộng đồng làng xóm vẫn là chỗ dựa chủ yếu của những người còn gắn bó với nghề nông, người già.

Sơ đồ giao thoa về nhà ở tại Phường Dịch Vọng



Kết luận

Dịch Vọng là một phường tiêu biểu cho sự "bành trướng" mạnh mẽ của quá trình đô thị hóa của thành phố Hà Nội. Kết quả nghiên cứu cho thấy, sự "bùng nổ" của quá trình đô thị hóa ở Dịch Vọng được biểu hiện trước hết bởi sự gia tăng đột biến dân cư (dân sở tại và số dân tạm trú) và sự chuyển đổi cơ cấu nghề nghiệp. Dân số tăng gấp đôi trong vòng 3 năm gần đây do nhiều nguyên nhân: sự dịch chuyển không gian của các nhóm dân cư nội thành, sự trở về quê quán của tầng lớp cán bộ, bộ đội, và nhất là dòng người nhập cư đông đảo: sinh viên và người lao động tự do.

Số dân nhập cư trên địa bàn phường có lý do chủ yếu do vị trí của Dịch Vọng nằm ở trung tâm của nhiều trường đại học. Ưu thế này khiến cho phường trở thành nơi thu hút các sinh viên đến thuê nhà nhất là nơi đây vừa gần trường học, vừa có giá ở trọ và giá sinh hoạt tương đối rẻ...

Cơ cấu nghề nghiệp hộ gia đình ở Dịch Vọng đã chuyển theo hướng: phi nông nghiệp chiếm ưu thế tuyệt đối. Số hộ thuần nông trên thực tế chỉ còn 6,2%. Số hộ công nhân viên chức (làm công ăn lương) chiếm tới 40,6%. Bên cạnh đó là các hộ gia đình kinh doanh dịch vụ, phần lớn là buôn bán vật, phục vụ sinh hoạt hàng ngày cho sinh viên và người ở trọ. Ảnh hưởng của trục đường 32 đến nghề nghiệp và thu nhập của dân cư trong phường chưa đậm nét, vì bám theo mặt đường cao tốc này là cư dân thuộc phường Quan Hoa.

Việc mất đất canh tác là một hẫng hụt lớn đối với người nông dân, nhất là với những gia đình từ nhiều đời nay gắn bó với ruộng đồng, với nghề nông. Trong khi đó, họ lại chưa được chuẩn bị gì để bước vào đời sống kinh tế đô thị, với các ngành nghề phi nông nghiệp, đòi hỏi trình độ văn hóa, tay nghề và có thể cả vốn lớn. Đời sống của cư dân Dịch Vọng khá hơn lên chủ yếu là do được đền bù đất, bán đất và có nhà cho thuê, chứ không phải do chuyển đổi nghề nghiệp hay phát triển sản xuất, kinh doanh.

Kinh nghiệm ở Dịch Vọng và một số khu vực ven đô khác cho thấy: nếu người nông dân chỉ trông chờ vào số tiền tương đối lớn do được đền bù hay bán đất canh tác, đất thổ cư để cải thiện đời sống vật chất trước mắt, mà không đầu tư được vào sản xuất, mở mang ngành nghề, tạo điều kiện làm ăn lâu dài..., thì con đường đó không đảm bảo cho bản thân các hộ gia đình và cộng đồng sự phát triển bền vững. Điều này đặt ra cho các cấp chính quyền cần phải có phương hướng phát triển kinh tế, chuyển hướng ngành nghề cho phù hợp với tình hình phát triển đô thị, tạo việc làm cho người lao động.

Công tác quy hoạch đô thị ở khu vực này còn nhiều bất cập, chưa đáp ứng các tiêu chuẩn của một phường nội thành, chẳng hạn:

- Việc phân định ranh giới giữa phường Dịch Vọng và phường Quan Hoa chưa hợp lý: địa bàn Quan Hoa nằm dọc theo trục đường 32 và lọt giữa phường Dịch Vọng, khiến cho công tác quản lý chính quyền, quản lý trật tự trị an gặp nhiều khó khăn.

- Xây dựng các công trình công cộng như công viên, nơi vui chơi giải trí cho dân cư, vì thị trấn Cầu Giấy và xã Dịch Vọng trước đây không có cơ sở vui chơi giải trí nào.

- Quy hoạch và xây dựng hệ thống thoát nước ở Dịch Vọng thành hệ thống ngầm và ngăn chặn nước thải sinh hoạt không chảy ra ruộng lúa để ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp. Đèn chiếu sáng đường mở rộng đến từng cụm dân cư, đến các trục đường lớn trong phường.

- Những công việc cụ thể như quản lý điện sinh hoạt, nước sạch phải đạt tiêu chuẩn như ở vùng trung tâm nội thành (các ngành chức năng quản lý trực tiếp, không qua khâu trung gian của xã,...).

- Việc xây dựng nhà cửa, đường sá phải được quy hoạch chi tiết, cụ thể, tránh tình trạng xây dựng tự phát, lộn xộn, ảnh hưởng đến quy hoạch chung và làm xấu cảnh quan môi trường như ở một số khu vực ven đô gần đây.

- Cần xây dựng quy chế rõ ràng, cụ thể đối với hoạt động cho thuê nhà của các hộ gia đình trên địa bàn phường như: đăng ký người tạm trú, đăng ký hoạt động kinh doanh dịch vụ, nộp thuế,... Có như vậy Nhà nước mới thu được thuế và bảo đảm tình hình trật tự an toàn xã hội.

Phường Dịch Vọng trước đây là một làng nghề với đặc sản cốm Vòng nổi tiếng. Trong bối cảnh đô thị hóa gia tăng, diện tích trồng lúa thu hẹp gần hết, nguồn nguyên liệu làm cốm phải thu mua từ các nơi khác và bản thân người nông dân cũng không còn mấy hứng thú để

tiếp tục nghề truyền thống này. Làm thế nào để vừa xây dựng Dịch Vọng thành một phường có cơ sở hạ tầng, cơ sở dịch vụ như phường nội thành, vừa bảo tồn làng nghề và đặc sản quý giá. Khảo sát cho thấy nguyện vọng của nhiều người dân trong phường là vẫn gắn bó với nghề truyền thống này. Đây là một vấn đề đòi hỏi sự quan tâm của các cơ quan quản lý, cộng với nỗ lực của người dân trong phường. Con đường phát triển và bảo tồn nghề truyền thống có thể là tổ chức đầu tư, sản xuất theo chiều sâu, tìm nơi tiêu thụ (đầu ra) cho sản phẩm và tìm các đối tác nước ngoài để liên doanh sản xuất, chế biến.